

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **225/2021/HS - ST**
Ngày: 28/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Các Hội thẩm nhân dân

Bà Hoàng Thị Thoa
Ông Phạm Văn Bình
Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan
Bà Trần Thị Huyền Trang

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân – Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 218/2021/HSST ngày 06/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 371/2021/QĐXXST-HS ngày 18/10/2021 đối với bị cáo có lý lịch như sau:

Họ và tên: **NGUYỄN QUANG H**, sinh năm 1993.
HKTT: Số 15 ngách 64/133, phường X, quận Đống Đa, Hà Nội; Chỗ ở: P2110 R2A R City, số 72A Nguyễn Trãi, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang A; Con bà: Vũ Thị M; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 348/2017/HSST ngày 27/11/2017, TAND quận Hai Bà Trưng áp dụng khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử 24 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 2/6/2019 (Đã xóa án tích)

Bị cáo tạm giữ ngày 01/7/2021, tạm giam ngày 09/7/2021. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 30/6/2021, Công an phường T tiếp nhận trình báo của anh Nguyễn Minh Đ (Sinh năm 2000, HKTT: 18 ngách 127/56 Văn Cao, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội) làm nghề shipper (vận chuyển hàng) cho hãng

Ahamove về việc: Vào hồi 22 giờ 33 phút cùng ngày, anh Đ có nhận được đơn ship hàng từ R2A R City từ Nguyễn Thị Mai C (Sinh năm 1997, Nơi ở: Căn hộ 2110 – R2A R City, số 72A Nguyễn Trãi, T, Thanh Xuân, Hà Nội, điện thoại: 0704555560). Khi đến nơi nhận hàng, anh Đ nhận từ chị C 01 phong bì màu trắng có chữ PVCombank được dán kín và yêu cầu anh Đ vận chuyển đến số 1 ngõ 1 Tây Mỗ cho một người tên là A sử dụng số điện thoại 0914590203 và 0986291676. Sau khi nhận hàng, anh Đ gặp một người shipper khác và hỏi anh Đ đã kiểm tra hàng chưa. Sợ trong phong bì là hàng cấm nên anh Đ đã bóc phong bì ra kiểm tra và phát hiện bên trong có 01 phong bì được gấp lại cuộn vào 04 mảnh giấy cứng được ghim vào nhau, ở giữa 04 mảnh giấy cứng này có 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5 x 2,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Nghi ngờ tinh thể màu trắng là ma túy nên anh Đ đã mang tất cả số tang vật trên đến công an phường T để trình báo.

Cơ quan công an thu giữ của anh Nguyễn Minh Đ:

- 01 phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5 x 16 cm, mặt trước phong bì có chữ PVCombank và có chữ viết tay: “ A A số 1 ngõ 1 Tây Mỗ”, tình trạng đã qua sử dụng, phần mép dán phong bì đã rách;

- 01 phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5x16 cm mặt trước phong bì có chữ PVCombank, phần mép dán phong bì có lớp băng dính hai mặt chưa bóc;

- 04 mảnh giấy cứng màu trắng, kích thước khoảng 13,5x6,5cm được bấm ghim vào nhau;

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 2,5x2,5cm bên trong có chứa các tinh thể màu trắng.

- 01 tờ giấy A4 có in một mặt với nội dung là đơn đặt hàng được chụp từ điện thoại của Nguyễn Minh Đ có thông tin đơn hàng: #218GXBUF ngày 30/6/2021

Căn cứ lời khai của anh Nguyễn Minh Đ, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị Mai C (lai lịch nêu trên), bà Vũ Thị M (sinh năm: 1963) cùng ăn ở, sinh hoạt trong căn hộ 2110 – R2A R City, số 72A Nguyễn Trãi, T, Thanh Xuân, Hà Nội. Tại đây, Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Quang H:

- 01 túi nilong màu trắng, kích thước 3x3cm tại khu vực cửa bếp.

- 07 vỏ phong bì màu trắng kích thước 22,5x16cm, mặt trước có chữ Pvcombank.

- 01 điện thoại di động Iphone 4s màu trắng đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 5476/KLGD-PC09 ngày 8/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm thu giữ của anh Nguyễn Minh Đ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,351gam. 01

túi nylon kích thước 3x3cm thu giữ của Nguyễn Quang H có dính ma túy loại Methamphetamine.

Ban đầu, Nguyễn Quang H khai 01 túi nylon màu trắng, kích thước 3x3cm do bạn đến chơi để lại, sau đó, H khai nhận đã đổ số ma túy vừa mua được vào trong túi nylon kích thước 2x2cm để gửi cho A và bỏ túi nylon 3x3cm tại khu vực nhà bếp. Xác định căn cứ tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Quang H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang H khai nhận: Khoảng tháng 6/2021, H mua 01 gói ma túy “đá” của người tên “Tý” tại cây xăng Trần Khát Chân với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua xong, H chưa sử dụng và cất gói ma túy trong tủ quần áo. Khoảng 22h ngày 30/06/2021, “A” (là bạn xã hội của H) gọi điện hỏi H còn ma túy không để cho A một ít. H đồng ý và lấy số ma túy cất trong tủ quần áo đổ vào 01 túi nylon khác kích thước 2,5x5,5cm rồi kẹp vào 04 mảnh giấy cứng và ghim lại, H lấy 01 phong bì Pvcombank cuộn lại rồi cho vào 01 phong bì màu trắng mặt trước phong bì có chữ PVcombank và dán kín. Sau đó, H nhờ C viết địa chỉ lên phong bì với nội dung “ A A số 1 ngõ 1 Tây Mỗ” số điện thoại 0914590203 và 0986291676 và nhờ C đặt shipper để giúp H chuyển chiếc phong bì trên cho A. C đồng ý và dùng điện thoại của mình đặt shipper qua ứng dụng Ahamove. Khi shipper gọi điện lấy hàng, H đã đưa phong bì chứa ma túy trên cho C để C mang giao cho shipper H NH không nói cho C bên trong phong bì là ma túy. Sau khi chuyển chiếc phong bì cho shipper, C lên nhà đi ngủ còn H mượn điện thoại của C để kiểm tra đơn hàng đã chuyển. Quá trình kiểm tra H thấy đơn hàng chưa được gửi đến A nên H dùng điện thoại của mình số 0704555560 nhắn cho shipper để lấy lại đơn hàng do sợ bị phát hiện số ma túy bên trong. Sau đó, do bận việc nên H không gặp được shipper để lấy lại đơn hàng.

Đối với Nguyễn Thị Mai C là người viết tên và địa chỉ người nhận bên ngoài chiếc phong bì chứa ma túy và đặt shipper, C khai không biết bên trong chiếc phong bì H nhờ giao là ma túy mà H chỉ nói bên trong là giấy tờ bảo hiểm và nhờ C ship hộ. tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định C có hành vi đồng phạm với H. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với “A” là người hỏi mua ma túy và “Tý” là người bán ma túy cho H, H khai không biết nhân thân, lai lịch của “Tý” và “A”, chỉ được A đọc địa chỉ giao hàng là số 1 ngõ 1 Tây Mỗ, số điện thoại người nhận là 0914590203 và 0986291676. Xác minh tại địa chỉ số 1 ngõ 1 Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội, công an phường Tây Mỗ cung cấp tại địa chỉ trên không có người nào tên A sinh sống. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành xác minh thông tin thuê bao các số điện thoại trên, kết quả: Số thuê bao 0914590203 có chủ thuê bao là Đỗ Thị Thủy (sinh năm: 1974, trú tại: Lương Sơn, TP. Thái Nguyên, Thái Nguyên); số thuê bao 0986291676 có chủ thuê bao là Nguyễn Thị Yên (sinh năm: 1965, trú tại:

Nga Thanh, Nga Son, Thanh Hóa). Tuy nhiên, bà Thủy và bà Yên cho biết không sử dụng số điện thoại trên, không quen ai tên H, A và không biết ai sử dụng số điện thoại trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với anh Nguyễn Minh Đ và bà Vũ Thị M, quá trình điều tra xác minh những người này không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 4s màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang H, là chiếc điện thoại trên dùng để liên lạc với A, sau đó H đã tháo sim vứt đi và đã xóa hết thông tin, trước khi bị bắt, H có lắp 1 sim khác vào điện thoại và thay đổi mật khẩu nhiều lần nên đã bị khóa máy không thể sử dụng được.

Tại bản cáo trạng số 207/CT-VKSTX ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo H thừa nhận việc bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh xuân tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 28 tháng đến 32 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2x5cm bên trong có các tinh thể màu trắng có khối lượng 0,351gam (phòng PC09 trích mẫu giám định 0,086gam); có 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3cm. 01 phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5 x 16 cm, mặt trước phong bì có chữ PVCombank và có chữ viết tay: “ A A số 1 ngõ 1 Tây Mỗ”; 08 phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5 x 16 cm, mặt trước phong bì có chữ PVCombank. 04 mảnh giấy cứng màu trắng, kích thước khoảng 13,5x6,5cm được bấm ghim vào nhau. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4s màu trắng đã qua sử dụng, (bên trong không lắp sim) lắp sim có số seri sim là 89840480000556055381.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền, bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, không người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, phù hợp với tang vật, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 22h30' ngày 20/6/2021, Nguyễn Quang H có hành vi thuê anh Nguyễn Minh Đ là shipper giao hàng mang 0,351 gam ma túy loại Methamphetamine tại sảnh R2A R City, 72A Nguyễn Trãi, T, Thanh Xuân, Hà Nội để bán cho khách thì bị anh Đ nghi vấn và trình báo Cơ quan Công an. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo để xét xử theo tội danh đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ tác hại nhiều mặt của ma túy đến sức khỏe và đời sống của con người, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nH do thiếu tu dưỡng, tham lam tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích nH bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân trở thành công dân tốt mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử có xem xét đến như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập nên miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2x5cm bên trong có các tinh thể màu trắng có khối lượng 0,351gam (phòng PC09 trích mẫu giám định 0,086gam); có 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3cm. 01 phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5 x 16 cm, mặt trước phong bì có chữ PVCombank và có chữ viết tay: “ A A số 1 ngõ 1 Tây Mỗ”.

- Đối với 08 phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5 x 16 cm, mặt trước phong bì có chữ PVCombank. 04 mảnh giấy cứng màu trắng, kích thước khoảng 13,5x6,5cm được bấm ghim vào nhau thu giữ của Nguyễn Quang H, mặc dù không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên những đồ vật này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 4s màu trắng đã qua sử dụng bị cáo Nguyễn Quang H có sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Thị Mai C là người viết tên và địa chỉ người nhận bên ngoài chiếc phong bì chứa ma túy và đặt shipper, C khai không biết bên trong chiếc phong bì H nhờ giao là ma túy mà H chỉ nói bên trong là giấy tờ bảo hiểm và nhờ C ship hộ. tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định C có hành vi đồng phạm với H. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

- Đối với “A” là người hỏi mua ma túy và “Tý” là người bán ma túy cho H, H khai không biết nhân thân, lai lịch của “Tý” và “A”, chỉ được A đọc địa chỉ giao hàng là số 1 ngõ 1 Tây Mỗ, số điện thoại người nhận là 0914590203 và 0986291676. Xác minh tại địa chỉ số 1 ngõ 1 Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội, công an phường Tây Mỗ cung cấp tại địa chỉ trên không có người nào tên A sinh sống. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành xác minh thông tin thuê bao các số điện thoại trên, kết quả: Số thuê bao 0914590203 có chủ thuê bao là Đỗ Thị Thủy (sinh năm: 1974, trú tại: Lương Sơn, TP. Thái Nguyên, Thái Nguyên); số thuê bao 0986291676 có chủ thuê bao là Nguyễn Thị Yên (sinh năm: 1965, trú tại: Nga Thanh, Nga Sơn, Thanh Hóa). Tuy nhiên, bà Thủy và bà Yên cho biết không sử dụng số điện thoại trên, không quen ai tên H, A và không biết ai sử dụng số điện thoại trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

- Đối với anh Nguyễn Minh Đ và bà Vũ Thị M, quá trình điều tra xác minh những người này không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quang H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

3/ Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Quang H 26** (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2021.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có dấu niêm phong và dấu của CAP T, chữ ký giám định viên Nguyễn Thị PC, cán bộ CAP Hoàng Thanh Phong và người chứng kiến Nguyễn Thị M PC, Vũ Viết Quyền, bên trong có 0,265gam ma túy Methamphetaminem (thu giữ ban đầu 0,351gam, phòng PC09 trích mẫu giám định 0,086gam);

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có dấu niêm phong của Công an phường T, chữ ký của cán bộ CAP Hoàng Thanh Phong và người chứng kiến Nguyễn Thị M PC, Vũ Viết Quyền, bên trong có 01 vỏ túi nilon kích thước khoảng 2,5x2,5cm;

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có dấu niêm phong của Công an phường T, chữ ký giám định viên Nguyễn Thị PC, cán bộ CAP Hoàng Thanh Phong, người chứng kiến Nguyễn Thị M PC, Vũ Viết Quyền và đối tượng Nguyễn Quang H, bên trong có 01 vỏ túi nilon kích thước khoảng 3x3cm có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 (một) phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5 x 16 cm, mặt trước phong bì có chữ PVCombank và có chữ viết tay: “ A A số 1 ngõ 1 Tây Mỗ”; 08 (tám) phong bì màu trắng, kích thước khoảng 22,5 x 16 cm, mặt trước phong bì có chữ PVCombank; 04 (bốn) mảnh giấy cứng màu trắng, kích thước khoảng 13,5x6,5cm được bấm ghim vào nhau.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 4S màu trắng đã qua sử dụng, mặt sau máy có ghi Model A 1387 EMC 2430 FCC ID: BCG – E 2430A IC: 579C – E2430A; Số IMEI khe sim: 013188003024633, số Seri sim: 8984048000055605381.

Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2021.

5/ Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng: Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, danh mục án phí kèm theo.

Bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**